



Trước đây: Shell Alvania Grease WR 2, Shell Alvania HD 2, Shell Retinax HD 2

Shell Gadus S2 V220AC 2

- Bảo vệ tin cậy
- Kháng nước
- Lithium Calcium Đỏ

Mỡ bôi trơn đa dụng chất lượng cao chịu cực áp

Shell Gadus S2 V220AC là mỡ bôi trơn đa dụng chất lượng cao được đặc chế từ dầu gốc khoáng có chỉ số độ nhớt cao kết hợp với chất làm đặc gốc xà phòng hỗn hợp lithium/calcium. Mỡ có chứa hệ phụ gia chịu cực áp, chống mài mòn, chống ăn mòn và chống oxy hóa nhằm tăng cường khả năng bảo vệ cho nhiều loại ứng dụng.

DESIGNED TO MEET CHALLENGES

Các Tính năng & Lợi ích

- **Ổn định cơ học tuyệt vời ngay cả trong điều kiện rung động.**
Độ cứng của mỡ duy trì ổn định dài lâu, kể cả trong điều kiện rung động khắc nghiệt.
- **Bảo vệ chống ăn mòn tốt.**
Bảo vệ các con lăn khỏi ăn mòn.
- **Kéo dài tuổi thọ ở nhiệt độ trung bình.**
Khoảng thời gian giữa các lần bảo trì dài hơn giúp giảm thời gian dừng thiết bị và giảm lượng mỡ tiêu thụ. Đã chứng minh là có thể hoạt động thực tế với chu kỳ tái tra mỡ trên 30,000 km trong các ứng dụng khắc khe như các khớp truyền động.
- **Đặc tính tách dầu tốt.**
Khả năng bôi trơn hiệu quả và tin cậy.

Các Tiêu chuẩn kỹ thuật, Chấp thuận & Khuyến nghị

- ASTM D4950 LB
Để có danh mục đầy đủ các Khuyến cáo và Chấp thuận, có thể tham khảo Bộ phận Kỹ thuật Shell.

Các Ứng dụng chính



- Các ổ lăn và ổ trượt tải nặng hoạt động trong các môi trường dưới đây:

- Rung động
- Tải nặng
- Nhiệt độ cao
- Tải va đập
- Có nước

Đa dụng và tiện lợi, đặc biệt là trong ngành vận tải, mỡ được sử dụng để bôi trơn các ổ bi bánh xe và khung gầm cho các xe ô tô, xe khách, xe tải nhẹ và xe tải nặng. Loại mỡ này cũng rất phù hợp cho các ứng dụng thiết bị công trường xây dựng thường xuyên phải tiếp xúc với môi trường nước rửa trôi.

Các tính chất vật lý điển hình

Tính chất	Phương pháp	Shell Gadus S2 V220AC 2
Độ cứng NLGI		2
Màu sắc		Đỏ
Chất làm đặc		Lithium/Calcium
Dầu gốc		Khoáng
Độ nhớt động học @40°C cSt	IP 71 / ASTM D445	220
Độ nhớt động học @100°C cSt	IP 71 / ASTM D445	18
Độ xuyên kim @25°C 0.1mm	IP 50 / ASTM D217	265-295
Điểm nhỏ giọt °C	IP 396	180
Tải trọng hàn dính bốn bi Kg Min.	ASTM D2596	315

Các tính chất này đặc trưng cho sản phẩm hiện hành. Những sản phẩm trong tương lai của Shell có thể thay đổi chút ít cho

phù hợp theo quy cách mới của Shell.

Sức khỏe, An toàn & Môi trường

- **Sức khỏe và An toàn**

Shell Gadus S2 V220AC không gây bất cứ nguy hại nào đáng kể cho sức khỏe và an toàn khi sử dụng đúng theo khuyến cáo, tuân thủ các tiêu chuẩn vệ sinh công nghiệp và cá nhân.

Tránh tiếp xúc với da. Dùng găng tay không thấm đối với dầu đã qua sử dụng. Nếu tiếp xúc với da, rửa ngay lập tức bằng xà phòng và nước.

Để có thêm hướng dẫn về sức khỏe và an toàn, tham khảo thêm Bản dữ liệu an toàn sản phẩm Shell tương ứng từ <http://www.epc.shell.com>

- **Bảo vệ môi trường**

Tập trung dầu đã qua sử dụng đến điểm thu gom quy định. Không thải ra cống rãnh, mặt đất hay nguồn nước.

Thông tin bổ sung

- **Phạm vi nhiệt độ hoạt động**

Shell Gadus S2 V220AC được khuyến nghị sử dụng để bôi trơn các ổ đỡ chịu tải nặng, vận hành trong khoảng nhiệt độ -20°C đến 130°C (đỉnh 140°C)

- **Tư vấn**

Tham khảo Đại diện Shell về các ứng dụng không được đề cập tại đây.